

Thêm đệm chiếu đây ấm
Cặn kẽ nói thế này:
Người nên siêng làm việc!".
Rồi lại dịu dàng bảo
Như con thật của ta.
Ông Trưởng giả có trí
Lần lần cho ra vào
Trải qua hai mươi năm
Coi sóc việc trong nhà,
Chỉ cho biết vàng, bạc,
Ngọc trân châu, pha lê
Các vật ra hoặc vào
Đều khiến gã biết rõ,
Gã vẫn ở ngoài cửa
Nương nấu nơi am tranh
Tự nghĩ phận nghèo nàn
Ta không có vật đó.
Cha biết lòng con mình
Lần lần đã rộng lớn
Muốn giao tài vật cho
Liên nhóm cả thân tộc
Quốc vương, các đại thần
Hàng Sát-lợi, Cư sĩ

Rồi ở trong chúng này
Tuyên nói chính con ta
Bỏ ta đi nước khác
Trải hơn năm mươi năm,
Từ gặp con đến nay
Đã hai mươi năm rồi
Ngày trước ở thành kia
Mà mất đứa con này
Ta đi tìm khắp nơi
Bèn đến ngụ nơi đây
Phàm của cải ta có
Nhà cửa cùng nhân dân
Thả đều phó cho nó
Mặc tình nó tiêu dùng.
Người con nhớ xưa nghèo
Chí ý rất kém hèn
Nay ở nơi cha mình
Đặng quá nhiều châu báu
Và cùng với nhà cửa
Gồm tất cả tài vật,
Lòng rất đổi vui mừng
Đặng điều chưa từng có.

Giải thích:

Đây là tụng để trình bày chung lòng tin hiểu.

**Ví như gã đồng tử
Thơ bé không hiểu biết
Bỏ cha trốn chạy đi
Đến cõi nước xa khác
Nổi trôi khắp nước ngoài
Hơn năm mươi năm dài
Cha gã lòng buồn nhớ
Kiếm tìm khắp bốn phương.**

Dụ cái mất từ ngày xưa. Tám câu này nói lại ý con trốn, cha tìm.

**Kiểm tìm đó đã mỗi
Liên ở lại một thành
Xây dựng nên nhà cửa
Năm món dục tự vui.
Nhà ông giàu có lớn
Nhiều những kho vàng, bạc
Xa cừ, ngọc mã não
Trân châu, ngọc lưu ly
Voi, ngựa cùng trâu, dê
Kiệu, cang, đủ xe cộ**

Ruộng đất và tôi tớ
Nhân dân rất đông nhiều.
Xuất nhập thâu lời lãi
Bèn khắp đến nước khác
Khách thương người buôn bán
Không xứ nào không có.
Nghìn muôn ức chúng hội
Vây quanh cung kính ông,
Thường được bậc vua chúa
Mến yêu nhớ tưởng đến
Các quan, hạng hào tộc
Đều cũng đồng tôn trọng.
Vì có các sự duyên
Người đến lui rất đông,
Giàu mạnh như thế đó
Có thể lực rất lớn
Mà tuổi đã già nua
Lại càng buồn nhớ con
Ngày đêm luống suy nghĩ
Giờ chết toan sắp đến
Con thơ đại bỏ ta
Hơn năm mươi năm tròn,
Các cửa vật kho tàng

Sẽ phải làm thế nào?

Dụ cho đức Phật ở nơi Bồ-đề Đạo Tràng suy nghĩ giáo hóa những chúng có duyên. Câu: “*giờ chết toan sắp đến*” dụ cho nếu không giáo hóa chúng sinh thì tuệ mạng sẽ tuyệt.

Bấy giờ già cùng tử

Đi tìm cầu ăn mặc

Ấp này đến ấp khác

Nước này sang nước nọ,

Hoặc có khi đặng cửa

Hoặc có lúc không đặng,

Đói thiếu hình gầy gò

Thân thể sinh ghẻ lác.

Lần lựa đi trải qua

Đến thành cha già ở

Xoay vẫn làm thuê mướn

Bèn đến trước nhà cha

Dụ cho đấng chìm trong sinh tử. Nói “*đi tìm cầu ăn mặc*” là dụ cho ở trong đường mê mà có tâm xuất khổ (tìm được áo đỡ lạnh, cơm ăn đỡ đói). Nói “*hoặc có khi đặng cửa, hoặc có lúc không đặng*” dụ cho từ nơi Tiểu thừa và ngoại đạo

mà tu tập vậy. Nói “đói thiếu” v.v... dụ cho chưa được chánh tu, trở lại làm thương tổn Pháp thể. Câu “đến thành cha già ở” dụ cho đến nơi giác tràng (Đạo Tràng giác ngộ) mà chưa dám vào.

*Lúc ấy ông Trưởng giả
Đang ở trong nhà ông
Giăng màn châu báu lớn
Ngôi tòa Sư tử cao
Hàng quyền thuộc vây quanh
Đông người đứng hầu hạ,
Hoặc có người tính toán
Vàng, bạc cùng vật báu
Của cải ra hoặc vào
Biên chép ghi giấy tờ.*

Dụ cho lúc nói kinh Hoa Nghiêm.

*Gã cùng tử thấy cha
Quá mạnh giàu tôn nghiêm
Cho là vị quốc vương
Hoặc là đồng bậc vua,
Kinh sợ tự trách thẳm
Tại sao lại đến đây?
Lại thẳm tự nghĩ rằng:*

HT. Thích Trí Tịnh

"Nếu ta đứng đây lâu
Hoặc sẽ bị bức ngặt
Ép buộc sai khiến làm".
Suy nghĩ thế đó rồi
Rảo chạy mà đi thẳng
Hỏi thăm xóm nghèo nàn
Muốn qua làm thuê mướn.

Dụ cho vừa thấy Pháp giới (trong nhà tòa Sư tử v.v...).

Lúc bấy giờ Trưởng giả
Ngồi trên tòa Sư tử
Xa trông thấy con mình
Thăm lặng mà ghi nhớ,
Ông liền bảo kẻ sứ
Đuổi theo đem bắt về.
Gã cùng tử sợ kêu
Mê ngất ngã trên đất,
Người này theo bắt tôi
Chắc sẽ bị giết chết,
Cần gì đồ ăn mặc
Khiến tôi đến thế này!

Dụ nói pháp Hoa Nghiêm Đại pháp, thấy tất

cả các chúng sinh đều có đủ Phật tánh mà chưa liên nói ra, nên gọi là: “*Thâm lặng mà ghi nhớ*”. Nói “*mê ngất ngã trên đất*” là chánh dụ cho nghe nói đốn pháp, những việc sợ hãi khi nghe thuyết Đại thừa.

Trưởng giả biết con mình

Ngu đại lòng hẹp hèn

Chẳng chịu tin lời ta

Chẳng tin ta là cha.

Ông liền dùng phương tiện

Lại sai hai người khác

Mất chột, thân lùn xấu

Hạng không có oai đức:

“Các người nên bảo nó

Rằng ta sẽ thuê nó

Hốt dọn các phân nhơ

Trả giá bội cho nó”.

Dụ cho khai Quyển pháp. Còn nói “*lại sai hai người khác*” tức trong tâm là Bồ-tát mà ngoài từng hiện Thanh văn, biểu thị cho pháp Đồng sự nhiếp.

Gã cùng tử nghe rồi

Vui mừng theo sứ về

Vì dọn các phân nhơ

HT. Thích Trí Tịnh

Sạch sẽ các phòng nhà

Dụ cho sự ưa thích nơi Tiểu pháp.

Trưởng giả trong cửa sổ

Thường ngó thấy con mình

Nghĩ con mình ngu dại

Ưa thích làm việc hèn.

Lúc đó ông Trưởng giả

Mặc y phục cũ rách

Tay cầm đồ hốt phân

Qua đến chỗ con làm

Phương tiện lần gần gũi

Bảo rằng: "Ráng siêng làm!"

Là dụ cho ẩn sự thù thắng mà thị hiện sự thấp hèn.

Đã thêm giá cho người

Và cho dầu xoa chân

Đồ ăn uống đầy đủ

Thêm đệm chiếu đầy ấm

Cặn kẽ nói thế này:

Người nên siêng làm việc!"

Rồi lại dịu dàng bảo

Như con thật của ta.

Dụ cho thuyết pháp về Tiểu quả để tiến tu. Nói “*như con thật của ta*” là tương tự như con mà thôi chẳng phải thật là con.

*Ông Trưởng giả có trí
Lần lần cho ra vào
Trải qua hai mươi năm
Coi sóc việc trong nhà,
Chỉ cho biết vàng, bạc,
Ngọc trân châu, pha lê
Các vật ra hoặc vào
Đều khiến gã biết rõ,
Gã vẫn ở ngoài cửa
Nương nấu nơi am tranh
Tự nghĩ phận nghèo nàn
Ta không có vật đó.*

Dụ cho thời kỳ nói kinh Bát-nhã. Nói “*trải qua hai mươi năm*” là chánh dụ cho việc chuyển dạy Bát-nhã cho hàng Bồ-tát. Do vì không phải trí tuệ của Thanh văn, nên nói “*ta không có vật đó*” mà chẳng có lòng muốn lấy đó vậy. Đoạn trên chung tụng lời dụ là ngày xưa mất.

Cha biết lòng con mình

HT. Thích Trí Tịnh

Lần lần đã rộng lớn
Muốn giao tài vật cho
Liên nhóm cả thân tộc
Quốc vương, các đại thần
Hàng Sát-lợi, Cư sĩ
Rồi ở trong chúng này
Tuyên nói chính con ta
Bỏ ta đi nước khác
Trải hơn năm mươi năm,
Từ gặp con đến nay
Đã hai mươi năm rồi
Ngày trước ở thành kia
Mà mất đứa con này
Ta đi tìm khắp nơi
Bèn đến ngụ nơi đây
Phàm của cải ta có
Nhà cửa cùng nhân dân
Thả đều phó cho nó
Mặc tình nó tiêu dùng.
Người con nhớ xưa nghèo
Chí ý rất kém hèn

Nói về vấn đề nhân duyên thuyết kinh
Pháp Hoa:

Nay ở nơi cha mình
Đặng quá nhiều châu báu
Và cùng với nhà cửa
Gồm tất cả tài vật,
Lòng rất đổi vui mừng
Đặng điều chưa từng có.

Dụ cho nay đã được. Trên là “Dụ thuyết”,
dưới là “Pháp hợp” vậy (nói về dụ và hợp với
pháp đó vậy).

Chánh văn:

9. Đức Phật cũng như thế
Biết con ưa Tiểu thừa
Nên chưa từng nói rằng
Các người sẽ thành Phật,
Mà chỉ nói chúng con
Đặng có đức vô lậu
Trọn nên quả Tiểu thừa
Hàng Thanh văn đệ tử
Đức Phật bảo chúng con
Nói đạo pháp tối thượng
Người tu tập pháp này
Sẽ đặng thành Phật quả

Chúng con vâng lời Phật
Vi các Bồ-tát lớn
Dùng các món nhân duyên
Cùng các môn thí dụ
Bao nhiêu lời lẽ hay
Để nói đạo Vô Thượng.
Các hàng Phật tử thảy
Từ nơi con nghe pháp
Ngày đêm thường suy gẫm
Tinh tấn siêng tu tập.
Bấy giờ các đức Phật
Liên thọ ký cho kia:
"Các ông ở đời sau
Sẽ đặng thành Phật đạo
Pháp mầu rất bí tàng
Của tất cả các Phật".
Chỉ để vì Bồ-tát
Mà dạy việc thật đó,
Nhưng chẳng vì chúng con
Nói pháp chân yếu này.
Như gã cùng tử kia
Đặng gần bên người cha
Dù lãnh biết các vật

Nhưng lòng chẳng mong cầu.
Chúng con dù diễn nói
Tạng pháp báu của Phật
Tự mình không chí nguyện
Cũng lại như thế đó.
Chúng con diệt bề trong
Tự cho là đã đủ
Chỉ xong được việc này
Lại không biết việc khác.
Chúng con dù có nghe
Pháp tịnh cõi nước Phật
Cùng giáo hóa chúng sinh
Đều không lòng ưa vui.
Như thế là vì sao?
Vì tất cả các pháp
Thảy đều là không lặng
Không sinh cũng không diệt
Không lớn cũng không nhỏ
Vô lậu và vô vi,
Suy nghĩ thế đó rồi
Chẳng sinh lòng ưa muốn.
Chúng con đã từ lâu
Đối với trí huệ Phật

Không ham không ưa thích
Không lại có chí nguyện,
Mà đối với pháp mình
Cho đó là rất ráo.
Chúng con từ lâu nay
Chuyên tu tập pháp không
Đặng thoát khỏi hoạn nạn
Khổ não của ba cõi
Trụ trong thân rốt sau
Hữu dư y Niết-bàn
Đức Phật dạy bảo ra
Chúng đặng đạo chẳng luống
Thời là đã có thể
Báo được ơn của Phật.
Chúng con dù lại vì
Các hàng Phật tử thầy
Tuyên nói pháp Bồ-tát
Để cầu chứng Phật đạo
Mà mình đối pháp đó
Trọn không lòng mong muốn
Đấng Đạo sư buông bỏ
Vì xem biết lòng con
Ban đầu không khuyến gắng

Nói những lợi có thật,
Như ông Trưởng giả giàu
Biết con trí kém hèn
Bèn dùng sức phương tiện
Để hòa phục tâm con
Vậy sau mới giao phó
Tất cả tài vật báu.
Đức Phật cũng thế đó
Hiện ra việc ít có
Biết con ưa Tiểu thừa
Bèn dùng sức phương tiện
Điều phục tâm của con
Rồi mới dạy trí lớn.
Chúng con ngày hôm nay
Được pháp chưa từng có
Chẳng phải chỗ trước mong
Mà nay tự nhiên được
Như gã cùng tử kia
Đặng vô lượng của báu.
Thế Tôn! Chúng con nay
Đặng đạo và chứng quả
Ở nơi pháp vô lậu
Đặng huệ nhãn thanh tịnh.

Chúng con từ lâu nay
Gìn tịnh giới Phật chế
Mới ở ngày hôm nay
Đặng hưởng quả báu đó,
Trong pháp của Pháp Vương
Lâu tu hành phạm hạnh
Ngày nay được vô lậu
Quả báu lớn vô thượng.
Chúng con ngày hôm nay
Mới thật là Thanh văn
Đem tiếng đạo của Phật
Cho tất cả đều nghe.
Chúng con ngày hôm nay
Thật là A-la-hán
Ở nơi các thế gian
Trời, người và ma, Phạm,
Khắp ở trong chúng đó
Đáng lãnh của cúng dường.

Giảng giải:

Đức Phật cũng như thế
Biết con ưa Tiểu thừa
Nên chưa từng nói rằng

*Các người sẽ thành Phật,
Mà chỉ nói chúng con
Đặng có đức vô lậu
Trọn nên quả Tiểu thừa*

Nói về việc ưa nơi Tiểu thừa nên đức Phật vì họ mà thuyết Tiểu pháp.

*Đức Phật bảo chúng con
Nói đạo pháp tối thượng
Người tu tập pháp này
Sẽ đặng thành Phật quả
Chúng con vâng lời Phật
Vi các Bồ-tát lớn
Dùng các món nhân duyên
Cùng các môn thí dụ
Bao nhiêu lời lẽ hay
Để nói đạo Vô Thượng.
Các hàng Phật tử thảy
Từ nơi con nghe pháp
Ngày đêm thường suy gẫm
Tinh tấn siêng tu tập.
Bấy giờ các đức Phật
Liên thọ ký cho kia:*

"Các ông ở đời sau
Sẽ đặng thành Phật đạo
Pháp mầu rất bí tàng
Của tất cả các Phật".
Chỉ để vì Bồ-tát
Mà dạy việc thật đó,
Nhưng chẳng vì chúng con
Nói pháp chân yếu này.
Như gã cùng tử kia
Đặng gần bên người cha
Dù lãnh biết các vật
Nhưng chẳng lòng mong cầu.
Chúng con dù diễn nói
Tặng pháp báu của Phật
Tự mình không chí nguyện
Cũng lại như thế đó.
Nói chung về sự dừng lại ở nơi Quyền pháp.
Đức Phật bảo chúng con
Nói đạo pháp tối thượng
Người tu tập pháp này
Sẽ đặng thành Phật quả
Chúng con vâng lời Phật

Vì các Bồ-tát lớn
Dùng các món nhân duyên
Cùng các môn thí dụ
Bao nhiêu lời lẽ hay
Để nói đạo Vô Thượng.

Là hợp những việc nói về Bát-nhã để giáo
hóa hàng Bồ-tát.

Các hàng Phật tử thấy
Từ nơi con nghe pháp
Ngày đêm thường suy gẫm
Tinh tấn siêng tu tập.
Bấy giờ các đức Phật
Liền thọ ký cho kia:
"Các ông ở đời sau
Sẽ đặng thành Phật đạo

Là nói nghe thuyết Bát-nhã, hàng Bồ-tát đều
được thọ ký thành Phật.

Pháp mẫu rất bí tàng
Của tất cả các Phật".
Chỉ để vì Bồ-tát
Mà dạy việc thật đó,
Nhưng chẳng vì chúng con

Nói pháp chân yếu này.

Nói tự mình nơi Quyền mà nghi Phật chẳng
vì nói Đại thừa.

Như gã cùng tử kia

Đặng gần bên người cha

Dù lãnh biết các vật

Nhưng chẳng lòng mong cầu.

Chúng con dù diễn nói

Tạng pháp báu của Phật

Tự mình không chí nguyện

Cũng lại như thế đó.

Lập lại dụ trì trệ nơi Quyền pháp, nên nói
rằng “*tự mình không chí nguyện*” chẳng phải Phật
lẫn tiếc mà không giáo hóa.

Chúng con diệt bể trong

Tự cho là đã đủ

Chỉ xong được việc này

Lại không biết việc khác.

Chúng con dù có nghe

Pháp tịnh cõi nước Phật

Cùng giáo hóa chúng sinh

Đều không lòng ưa vui.

Như thế là vì sao?
Vì tất cả các pháp
Thấy đều là không lặng
Không sinh cũng không diệt
Không lớn cũng không nhỏ
Vô lậu và vô vi,
Suy nghĩ thế đó rồi
Chẳng sinh lòng ưa muốn.
Chúng con đã từ lâu
Đối với trí huệ Phật
Không ham không ưa thích
Không lại có chí nguyện,
Mà đối với pháp mình
Cho đó là rất ráo.

Lại thuyết minh về tâm ban đầu chỉ ưa thích nơi Tiểu thừa. Sở dĩ tham trước nơi Tiểu thừa là do được chút ít bền cho là đủ, thế nên chẳng sinh tâm ưa thích pháp lớn. Nhân đó mà ở nơi Bát-nhã, Phật huệ lại không có chí nguyện, toan cho rằng pháp mình được là cứu cánh.

**Chúng con từ lâu nay
Chuyên tu tập pháp không**

HT. Thích Trí Tịnh

**Đặng thoát khỏi hoạn nạn
Khổ não của ba cõi
Trụ trong thân rớt sau
Hữu dư y Niết-bàn
Đức Phật dạy bảo ra
Chứng đặng đạo chẳng luống
Thời là đã có thể
Báo được ơn của Phật.**

Trình bày lại tâm thích Tiểu thừa, bèn lấy chỗ được Tiểu quả gọi là đã báo ơn Phật, tự cho là đủ mà không cầu tiến vậy.

**Chúng con dù lại vì
Các hàng Phật tử thấy
Tuyên nói pháp Bồ-tát
Để cầu chứng Phật đạo
Mà mình đối pháp đó
Trọn không lòng mong muốn
Đấng Đạo sư buông bỏ
Vì xem biết lòng con
Ban đầu không khuyên gắng
Nói những lợi có thật,
Như ông Trưởng giả giàu**

Biết con trí kém hèn

Bèn dùng sức phương tiện

Để hòa phục tâm con

Vậy sau mới giao phó

Tất cả tài vật báu.

Đức Phật cũng thế đó

Hiện ra việc ít có

Biết con ưa Tiểu thừa

Bèn dùng sức phương tiện

Điều phục tâm của con

Rồi mới dạy trí lớn.

Lập lại sự trì trệ nơi Quyền nên đức Phật bèn buông bỏ để chờ thời gian. Do vì chờ điều phục tâm của họ rồi sau mới dạy cho đại trí. Ân Phật rất khó báo đáp là ở nơi đây vậy.

Chúng con ngày hôm nay

Được pháp chưa từng có

Chẳng phải chỗ trước mong

Mà nay tự nhiên được

Như gã cùng tử kia

Đặng vô lượng của báu.

Thế Tôn! Chúng con nay

HT. Thích Trí Tịnh

Đặng đạo và chứng quả
Ở nơi pháp vô lậu
Đặng huệ nhãn thanh tịnh.
Chúng con từ lâu nay
Gìn tịnh giới Phật chế
Mới ở ngày hôm nay
Đặng hưởng quả báu đó,
Trong pháp của Pháp Vương
Lâu tu hành phạm hạnh
Ngày nay được vô lậu
Quả báu lớn vô thượng.
Chúng con ngày hôm nay
Mới thật là Thanh văn
Đem tiếng đạo của Phật
Cho tất cả đều nghe.
Chúng con ngày hôm nay
Thật là A-la-hán
Ở nơi các thế gian
Trời, người và ma, Phạm,
Khắp ở trong chúng đó
Đáng lãnh của cúng dường.

Trình bày ngày nay nói được đắc đạo, đắc quả
chính là thuyết minh nay ngộ được Nhất thừa Thật

trí. Do vì từ lâu trì tịnh giới và tu hành phạm hạnh, mà nay mới được Vô thượng đại quả. Đây biết hôm nay là Thật cũng do ngày xưa nơi Quyền mà được. Trước nói rằng nếu không tin pháp này thì chẳng phải A-la-hán, nay mới biết là A-la-hán chân chính, đáng lãnh thọ sự cúng dường của Trời người.

Chánh văn:

10. Ôn lớn của Thế Tôn

Đem việc ít có này

Thương xót dạy bảo cho

Làm lợi ích chúng con

Trái vô lượng ức kiếp

Ai có thể đền được.

Tay lẩn chân cung cấp

Đầu đánh lễ cung kính

Tất cả đem cúng dường

Đều không thể đền đặng.

Hoặc dùng đầu đội Phật

Hai vai cùng cống vác

Trong số kiếp hằng sa

Tận tâm mà cung kính.

Lại đem dung đồ ngon

Y phục báu vô lượng
Và các thứ đồ nằm
Cùng các món thuốc thang.
Gỗ ngưu đầu, chiên đàn
Và các vật trân báu
Để dựng xây tháp miếu
Y báu lót trên đất.
Như các việc trên đây
Đem dùng cúng dường Phật
Trải số kiếp hằng sa
Cũng không đền đáp được.
Các Phật thật ít có
Đáng vô lượng vô biên
Đến bất khả tư nghì
Đủ sức thần thông lớn,
Bạc vô lậu vô vi
Là vua của các pháp
Hay vì kẻ hạ liệt
Nhấn việc cao thượng đó
Hiện lấy tướng phàm phu
Tùy cơ nghi dạy nói
Các Phật ở nơi pháp
Đặng sức rất tự tại

**Biết các hàng chúng sinh
Có những điều ưa muốn
Và chí lực của nó
Theo sức nó kham nhiệm
Dùng vô lượng thí dụ
Mà vì chúng nói pháp,
Tùy theo các chúng sinh
Trông căn lành đời trước
Lại biết đã thành thực
Hay là chưa thành thực
Suy lường những điều đó
Phân biệt biết rõ rồi
Ở nơi đạo Nhất thừa
Tùy cơ nghi nói ba.**

Giảng giải:

Đây thuyết minh về việc rất biết đại ân mà nghĩ rằng không thể báo đáp được.

**Ơn lớn của Thế Tôn
Đem việc ít có này
Thương xót dạy bảo cho
Làm lợi ích chúng con
Trải vô lượng ức kiếp**

HT. Thích Trí Tịnh

Ai có thể đền được.

Nói về ân lớn khó đền đáp. Nghĩa là đức Phật dùng những việc hy hữu phương tiện thương xót giáo hóa lợi ích chúng con, thoát khỏi khổ của ức kiếp khó trừ, chúng quả Vô Thượng Bồ-đề, còn có ân nào lớn hơn nữa! Cho nên, trải qua vô lượng ức kiếp không thể báo đáp được.

Tay lấn chân cung cấp

Đầu đánh lễ cung kính

Tất cả đều cúng dường

Đều không thể đền đáp.

Hoặc dùng đầu đội Phật

Hai vai cùng công vác

Trong số kiếp hằng sa

Tận tâm mà cung kính.

Lại đem dưng đồ ngon

Y phục báu vô lượng

Và các thứ đồ nằm

Cùng các món thuốc thang.

Gỗ ngư đầu, chiên đàn

Và các vật trân báu

Để dựng xây tháp miếu

**Y báu lót trên đất.
Như các việc trên đây
Đem dùng cúng dường Phật
Trải số kiếp hằng sa
Cũng không đến đáp được.**

Nói về sự khó báo đáp. Vì ân đó rộng lớn như hư không, đâu thể dùng thân tâm hữu tướng hay các vật ngoài thân báo đáp được. Cho nên nói “trải số kiếp hằng sa, cũng không đến đáp được”.

**Các Phật thật ít có
Đấng vô lượng vô biên
Đến bất khả tư nghì
Đủ sức thần thông lớn,
Bạc vô lậu vô vi
Là vua của các pháp
Hay vì kẻ hạ liệt
Nhấn việc cao thượng đó
Hiện lấy tướng phàm phu
Tùy cơ nghi dạy nói**

Trình bày lập lại cố khó báo đáp ân Phật, vì đức Phật tự chứng vô lượng thần thông rộng lớn không thể nghĩ bàn được mà có thể vì bọn hạ liệt

HT. Thích Trí Tịnh

chúng sinh nhân ở nơi sự việc này. Vả lại, Phật vì chúng con mà lấy thân tướng phạm phu, thiết lập phương tiện, tùy cơ duyên nói pháp. Đây là ân từ bi rất lớn của đức Thế Tôn, nên không thể lấy gì dụ được, há lại có thể báo đáp được ư!

*Các Phật ở nơi pháp
Đặng sức rất tự tại
Biết các hàng chúng sinh
Có những điều ưa muốn
Và chí lực của nó
Theo sức nó kham nhiệm
Dùng vô lượng thí dụ
Mà vì chúng nói pháp,
Tùy theo các chúng sinh
Trông căn lành đời trước
Lại biết đã thành thực
Hay là chưa thành thực
Suy lường những điều đó
Phân biệt biết rõ rồi
Ở nơi đạo Nhất thừa
Tùy cơ nghi nói ba.*

Trình bày rõ việc tùy căn cơ thuyết pháp để

cảm kích ân lập phương tiện. Sở dĩ có thể tùy nghi nói đó, vì đức Phật chứng đắc pháp đại tự tại. Đó là điều Phật dạy: *“Ta là đấng Pháp Vương đối với mọi pháp đều tự tại”*. Cho nên biết, chúng sinh có những món dục lạc, tùy sức nó kham được cho nên dùng vô lượng ngôn từ, thí dụ mà vì nói pháp, tùy theo căn cơ mà truyền pháp. Các thứ trừ lượng phân biệt biết rồi cho nên ở nơi Nhất thừa tùy nghi thuyết thành ba thừa. Đây chính là sự lãnh hội ý nghĩa hai mươi một ngày tư duy của Phật. Do vậy, cảm kích ân đức về lòng ẩn khúc thiết lập phương tiện khó báo đáp là như vậy. Đã không thể báo đáp thì chỉ tâm cảm xúc sâu xa mà thôi.

Từ trên, những người biết ơn Phật và Tổ rất ít. Còn có thể biết tri ân thì đó chính là cốt tử (con) vậy. Một thí dụ về cùng tử, mô tả tình trạng trước và sau của cùng tử. Thố lộ rõ bản tâm của đương cơ, không có chỗ nào tường tận như vậy. Nếu không biết ân thì làm sao mà có thể được như thế này!

*

*

*

PHÁP HOA KINH THÔNG NGHĨA
ĐỨC THANH – HT. THÍCH TRÍ TỊNH

*

Chịu trách nhiệm xuất bản

HÀ NGỌC THỌ

Biên tập: Nguyễn Tường Long

Trình bày: Ban Văn hóa chùa Hoằng Pháp

Bìa: Họa sĩ Bửu Hoàng

Sửa bản in: TT. Thích Hoằng Tri

*

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Nhà số 04–Lô 11–Trần Duy Hưng–Hà Nội

ĐT: (04) 5566701–Fax: (04) 5566702

Đối tác liên kết: CHÙA HOẰNG PHÁP

Tân Hiệp, Hóc Môn, TP. HCM

In 1000 bản, khổ 14x20 cm tại Xí nghiệp in Nguyễn Minh Hoàng, số 100 Lê Đại Hành, P.7, Q.11, TP. HCM. ĐT: 8555812–8552517. Số xuất bản: 134–2007/CXB/248–21/TG. In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2007.

